

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

Số: 789/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về ly hôn, giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 19xx

Căn cước công dân số 00107700xxxx cấp ngày 27/12/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT và nơi ở: Xóm Đ, thôn K, xã T, Thành phố Hà Nội;

2/ Bị đơn: Chị Trịnh Tuyết M, sinh năm 19xx

Căn cước công dân số 03519100xxxx cấp ngày 24/06/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT và nơi ở: số 19 ngõ 29 N, phường G, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/11/2025 tại Tòa án nhân dân quận khu vực 1 - Hà Nội của các bên đương sự là tự nguyện.

[2] Quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Tuyết M là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2017 ngày 20/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

[3] Việc xin ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Tuyết M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Tuyết M 01 con chung là Nguyễn Trịnh Khánh L, sinh ngày 25/12/20xx. Giao chị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung; Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2025 đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại thăm con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Tuyết M xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản vay nợ:** Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Tuyết M xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0013xxx ngày 24 tháng 10 năm 2025 của phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội và được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân KVI - HN;
- Phòng THA dân sự KVI - Hn;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân